HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150 /BC-HĐND	*Đức Phổ, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã Đức Phổ

Thực hiện Công văn số 183/HĐND-VP ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của HĐND các cấp trên địa bàn thị xã Đức Phổ, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã làm tốt công tác tổ chức, quán triệt, triển khai và phổ biến Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới trong thực hiện chức năng giám sát. Việc xem xét báo cáo tại các kỳ họp được thực hiện theo hướng nội dung tài liệu được gửi trước cho đại biểu nghiên cứu, tại kỳ họp nghe trình bày tóm tắt, dành thời gian cho đại biểu thảo luận; chủ tọa kỳ họp điều hành khoa học, dân chủ, linh hoạt, tạo điều kiện cho đại biểu trao đổi với cơ quan trình báo cáo và các cơ quan liên quan để làm rõ vấn đề. Kết luận và báo cáo kết quả giám sát nêu rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với hạn chế trong từng lĩnh vực. Từ đó đề ra các giải pháp để khắc phục hạn chế, thiếu sót.

Hoạt động khảo sát, giám sát được thực hiện cơ bản đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của pháp luật và không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát. Nội dung giám sát, khảo sát được lựa chọn đúng và trúng, có trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề nóng, những vấn đề khó, liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Báo cáo giám sát, khảo sát đã đánh giá đúng thực trạng, tình hình, chỉ ra những tồn tại, hạn chế đối với từng vấn đề.

Tổ chức tốt các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo trả lời về những vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm; qua phiên họp đã ban hành thông báo kết luận của Thường trực HĐND, chỉ ra những tồn tại, hạn chế và đề nghị với UBND và các ngành khắc phục.

Việc tiếp nhận đơn thư của công dân và đôn đốc giải quyết kiến nghị của công dân đúng quy định. Các kiến nghị của cử tri qua mỗi lần tiếp xúc cử

tri được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp tổng hợp, chuyển đến UBND và các bộ phận liên quan xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Chất vấn và trả lời chất vấn từng bước được đổi mới và đi vào nền nếp. Nội dung chất vấn tập trung vào những vấn đề được đại biểu, cử tri quan tâm. Việc chất vấn và trả lời chất vấn với hình thức hỏi nhanh, trả lời ngắn gọn, thẳng thắn, đi vào trọng tâm, không né tránh, không đùn đẩy trách nhiệm. Thường trực HĐND kết luận chất vấn, nêu rõ trách nhiệm của người trả lời chất vấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Ngoài ra, Thường trực HĐND thường xuyên thực hiện việc giám sát qua việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, trực tiếp góp ý tại các hội nghị sơ, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của UBND cùng cấp và các ngành chức chức năng đã góp phần tích cực trong việc nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của UBND cùng cấp và các ngành chức năng của địa phương.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Tình hình tổ chức triển khai, quán triệt và phổ biến Luật hoạt động Giám sát của Quốc hội và HĐND

Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã nghiêm túc tổ chức triển khai, quán triệt, phổ biến Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND đến các đại biểu HĐND, UBND cùng cấp; đồng thời phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Luật đến Nhân dân và cử tri trên địa bàn. Chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến Luật thông qua các kỳ họp HĐND xã, qua các hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp; qua hoạt động giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; thông qua hệ thống truyền thanh; các hoạt động sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương; các hoạt động tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm giữa các đại biểu, giữa Hội đồng nhân dân các cấp và các địa phương.

2. Những ưu điểm và hạn chế, bất cập của các văn bản quy định về hoạt động giám sát

** Ưu điểm:* Quốc hội và các cơ quan liên quan đã ban hành hệ thống các văn bản quy định về hoạt động giám sát cơ bản hoàn thiện, mở ra nhiều phương thức, cách thức để Hội đồng nhân dân và cử tri thực hiện quyền giám sát đối với cơ quan hành chính nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, hướng tới bảo đảm pháp chế và kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích của nhà nước, xã hội, cá nhân, tổ chức.

** Hạn chế, bất cập*

Hệ thống văn bản pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân được quy định trong nhiều văn bản nên thiếu tính tập trung, thống nhất; bên cạnh đó, nhiều vấn đề chưa được hướng dẫn cụ thể và mang tính rập khuôn dẫn đến cứng nhắc, khó linh hoạt và mang tính hình thức trong

thực hiện.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

1. Thực trạng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

1.1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân

a) Những kết quả đạt được.

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân

Hàng năm, việc xây dựng chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại Điều 58, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2015. Cụ thể, bộ phận giúp việc của Văn phòng HĐND và UBND thị xã tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, Công chức Văn phòng - Thống kê tham mưu Thường trực HĐND cấp xã ban hành văn bản đề nghị các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTQVN cùng cấp gửi đề nghị về chương trình giám sát, trong đó nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi và đối tượng giám sát trước ngày 01/3 hằng năm. Qua đó, bộ phận giúp việc của Văn phòng rà soát, tổng hợp, tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân đưa vào dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân.

Trên cơ sở lấy ý kiến của các cơ quan liên quan, Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận và lập dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp thường lệ giữa năm, Hội đồng nhân dân quyết định chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân trong năm sau.

- Trong hoạt động xem xét việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp

Tại các kỳ họp HĐND, đều dành thời gian thỏa đáng để thực hiện phiên chất vấn và trả lời chất vấn. Những nội dung chất vấn cơ bản tập trung vào những vấn đề bức xúc, nổi cộm được đại biểu và cử tri quan tâm. Người được chất vấn trả lời những vấn đề chất vấn cơ bản đi vào trọng tâm nội dung chất vấn và nêu những biện pháp, giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Đối với những nội dung còn chưa rõ, trả lời chưa đạt yêu cầu, Chủ tọa kỳ họp gợi ý và đại biểu tiếp tục truy vấn để làm rõ vấn đề liên quan.

- Trong hoạt động xem xét báo cáo thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân

Hội đồng nhân dân các cấp đã thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua việc xem xét báo cáo thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân. Yêu cầu các cơ quan, bộ phận liên quan chuẩn bị kỹ các báo cáo, cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan, giải trình làm rõ các nội dung theo yêu cầu của đại biểu Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân dành thời gian thỏa đáng để thảo luận, xem xét các báo cáo trình kỳ họp. Không khí thảo luận sôi nổi, dân chủ, thẳng

thắn, trách nhiệm, mang tính xây dựng cao, nội dung ý kiến chất lượng, bao quát mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng; phản ánh nhiều vấn đề được cử tri và Nhân dân đặc biệt quan tâm. Các ý kiến thảo luận đã được chủ tọa kết luận rõ ràng, được Chủ tịch UBND cùng cấp tiếp thu ngay tại kỳ họp và phân công các cơ quan, đơn vị, ban ngành, cá nhân có liên quan tiếp thu, giải quyết.

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp

Từ năm 2015 đến nay, Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã đã thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua việc xem xét các quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, kịp thời kiến nghị, đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp sửa đổi, ban hành mới các văn bản phù hợp với hiến pháp, pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên và Hội đồng nhân dân cùng cấp.

- Trong hoạt động lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu

Thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Hướng dẫn số 312/HD-UBTVQH14 ngày 02/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV Hướng dẫn một số nội dung về tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 -2021 đã quán triệt, phổ biến đầy đủ kịp thời các nghị quyết, hướng dẫn của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đến các đại biểu HĐND các cấp và các cá nhân có liên quan.

Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã đã thực hiện đảm bảo việc lấy phiếu tín nhiệm theo quy định, cụ thể:

+ HĐND thị xã đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Hội đồng nhân dân thị xã bầu tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2018 đối với 13 cá nhân.

+ HĐND cấp xã đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND cấp xã bầu đối với 111 cá nhân.

b) Những tồn tại, hạn chế

- Việc chuẩn bị báo cáo của UBND các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp tại một số kỳ họp còn chậm, nội dung, số liệu có lúc chưa đảm bảo, còn phải bổ sung nhiều lần.

- Công tác giám sát thường xuyên thông qua các kỳ họp Hội đồng nhân dân có hiệu quả cao, tuy nhiên giám sát thường xuyên thông qua việc thực hiện nhiệm vụ, các hội nghị sơ kết, tổng kết của UBND cùng cấp và các ngành còn những khó khăn nhất định.

- Hầu hết HĐND thị xã và HĐND các xã, phường chưa tổ chức được các đợt giám sát, khảo sát chuyên đề của HĐND mà chủ yếu các đợt giám sát, khảo sát chuyên đề do Thường trực và các Ban HĐND thực hiện.

1.2. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hàng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân

Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã các nhiệm kỳ đã thực hiện tốt chức năng giám sát của Thường trực HĐND. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND được ban hành theo đúng quy định. Quy trình xây dựng, thực hiện chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 67, 70 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2015. Tại các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân đã đánh giá về tiến độ triển khai thực hiện chương trình giám sát.

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp

Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp đã chú trọng thực hiện chức năng giám sát thông qua việc xem xét các quyết định của UBND cùng cấp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp. Thông qua hoạt động giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân đã kiến nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp sửa đổi, bổ sung các quyết định, quy định, quy chế để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Thường xuyên giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Hội đồng nhân dân sau giám sát.

- Trong hoạt động xem xét việc trả lời chất vấn giữa 2 kỳ họp Hội đồng nhân dân

Thường trực Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt việc xem xét việc chất vấn giữa 2 kỳ họp HĐND. Các nội dung được các cơ quan liên quan trả lời chất vấn được Thường trực Hội đồng nhân dân thường xuyên đôn đốc thực hiện, hầu hết các vấn đề được chất vấn tại các kỳ họp, giữa 2 kỳ họp đã được các cơ quan giải quyết kịp thời.

Tại các phiên họp Thường trực HĐND, để xem xét, quyết định đảm bảo các nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND, Thường trực HĐND đã mời các thành phần liên quan dự họp, đề nghị giải thích, làm rõ những nội dung thuộc lĩnh vực của từng ban, ngành trước khi thảo luận, quyết định.

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề

Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã đã chú

trọng thực hiện giám sát chuyên đề. Căn cứ vào Chương trình công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân hằng năm, quý, Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định thời điểm cụ thể tổ chức hoạt động giám sát chuyên đề. Việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 70 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Các vấn đề giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tập trung vào các vấn đề Nhân dân quan tâm như việc đầu tư các dự án, công trình; việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân,….

Sau giám sát, Thường trực HĐND tiếp tục theo dõi, tổng hợp báo cáo và đánh giá việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Thường trực HĐND. Đối với các nội dung kiến nghị chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đảm bảo, Thường trực HĐND tiếp tục đề nghị cấp chính quyền cùng cấp và các cơ quan chuyên môn tiếp tục thực hiện; trường hợp cần thiết, đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy có ý kiến chỉ đạo.

+ Từ năm 2016 đến nay, Thường trực HĐND thị xã đã tổ chức 22 cuộc giám sát chuyên đề.

+ Từ năm 2016 đến nay, Thường trực HĐND các xã, phường đã tổ chức 170 cuộc giám sát chuyên đề.

- Trong hoạt động giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Từ năm 2016 đến nay, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp các nhiệm kỳ đã giao Ban Pháp chế HĐND giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Qua đó, từng vụ việc khiếu nại, tố cáo đều được Thường trực HĐND kịp thời yêu cầu các cơ quan liên quan báo cáo kết quả xem xét, giải quyết, kiến nghị, đề nghị giải quyết các vụ việc kéo dài, hạn chế phát sinh điểm nóng.

- Trong hoạt động giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri

Thường trực HĐND đã thực hiện tốt việc giám sát các kiến nghị của cử tri. Tại các phiên họp Thường trực HĐND, kỳ họp HĐND thị xã và cấp xã, đã yêu cầu các cơ quan liên quan báo cáo kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri, thông báo kết quả giải quyết đến cử tri thông qua các đợt tiếp xúc cử tri, các kỳ họp, hội nghị, các văn bản trả lời kiến nghị của cử tri.

Trước các kỳ họp, Thường trực HĐND phân công các Ban HĐND phối hợp thẩm tra báo cáo của UBND về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định.

Sau khi UBND các cấp có báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND các cấp phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, đánh giá việc giải quyết, trả lời ý kiến và tiếp tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với những ý kiến, kiến nghị được đánh giá trả lời, giải quyết chưa thỏa đáng.

b) Những tồn tại, hạn chế

- Việc đôn đốc giải quyết một số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri của Thường trực HĐND các cấp có lúc chưa kịp thời.

- Số lượng các cuộc giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND cấp xã tuy nhiều nhưng chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao.

1.3. Hoạt động giám sát các Ban của HĐND

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động thẩm tra báo cáo do HĐND, Thường trực HĐND phân công

Trên cơ sở phân công của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã (gồm Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội) đã chủ động tiến hành thẩm tra các báo cáo trình kỳ họp HĐND, phiên họp Thường trực HĐND. Công tác thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình HĐND thị xã được các Ban HĐND thị xã đặc biệt chú trọng thực hiện. Thành viên của Ban nghiên cứu, thảo luận, góp ý thẳng thắn, đề nghị chỉnh sửa nội dung theo đúng quy định, chỉ ra những mặt hạn chế, thiếu sót nên chất lượng các báo cáo thẩm tra cơ bản đảm bảo; đề xuất những kiến nghị, giải pháp phù hợp làm cơ sở để HĐND thảo luận, quyết định. Công tác thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của các Ban HĐND được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

Thông qua hoạt động thẩm tra, giám sát đã kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp, các ngành kịp thời bổ sung, giải trình, làm rõ các nội dung, kiến nghị, tổ chức khắc phục các hạn chế, có giải pháp tích cực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới

Các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã và các xã, phường đã thực hiện chức năng giám sát thông qua việc xem xét các quyết định của UBND cùng cấp. Thông qua hoạt động giám sát, các Ban của Hội đồng nhân dân đã kiến nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp, Thường trực HĐND cấp dưới sửa đổi, bổ sung các quyết định, quy định, quy chế để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề

Căn cứ vào chương trình giám sát của mình hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân giao thì các Ban của Hội đồng nhân dân tổ chức Đoàn giám sát của Ban để thực hiện giám sát chuyên đề.

Từ năm 2016 đến nay, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã đã thực hiện 56 cuộc giám sát chuyên đề; các Ban của HĐND cấp xã đã thực hiện

171 cuộc giám sát chuyên đề.

- Trong hoạt động giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Các Ban của Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chức năng giám sát giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, đề nghị Ủy ban nhân dân và các cơ quan giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định.

b) Những tồn tại, hạn chế

- Việc thẩm tra, yêu cầu giải trình, làm rõ một số nội dung các báo cáo trình kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND còn chậm, chưa đảm bảo theo Kế hoạch. Một số nội dung thẩm tra chưa mang tính phản biện cao.

- Việc tổ chức một số cuộc giám sát chuyên đề có lúc còn hạn chế, kiến nghị giám sát còn chung chung, chưa rõ trách nhiệm thực hiện của các cơ quan liên quan.

- Việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các kiến nghị sau giám sát và tổng hợp báo cáo có lúc còn hạn chế, chưa chủ động.

1.4. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu và đại biểu HĐND

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động chất vấn

Các Tổ đại biểu HĐND thị xã, đại biểu HĐND thị xã và đại biểu HĐND cấp xã đã phát huy vai trò, trách nhiệm trước cử tri, dành thời gian nghiên cứu các tài liệu, các vấn đề cử tri quan tâm, thực hiện hoạt động chất vấn tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Các ý kiến chất vấn sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, đi vào các vấn đề cụ thể mà Nhân dân và cử tri quan tâm. Các vấn đề chất vấn của đại biểu HĐND, Tổ đại biểu đã được các cơ quan liên quan tiếp thu giải quyết theo thẩm quyền.

- Trong hoạt động giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp

Tổ đại biểu, đại biểu HĐND đã bước đầu quan tâm đến việc giám sát các quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp và có ý kiến phản ánh đối với những nội dung chưa đảm bảo.

- Trong hoạt động giám sát thi hành pháp luật ở địa phương

Các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND đã quan tâm giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương, kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân, các bộ phận liên quan chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế trong thi hành pháp luật ở địa phương như việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; việc thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương,….

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND thường xuyên theo dõi các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và kịp thời thông tin đến Thường trực HĐND để đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo quy định.

b) Những tồn tại hạn chế

- Việc phát hiện, nắm bắt, kiến nghị khắc phục những bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước của địa phương, những khó khăn, vướng mắc của cử tri, Nhân dân, những vấn đề nổi cộm trong xã hội có lúc, có việc chưa kịp thời.

- Hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND chủ yếu tập trung ở một số đại biểu, trong khi nhiều đại biểu cả nhiệm kỳ không thực hiện hoạt động chất vấn; một số nội dung chất vấn chưa rõ ràng, khó khăn cho tổ chức, cá nhân trả lời chất vấn.

- Hoạt động của Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân giữa hai kỳ họp chưa rõ nét, chưa chủ động trong hoạt động giám sát, nhất là giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định tại Điều 83 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã còn chậm.

2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân kết quả

- HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND các cấp đã nhận thức được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động giám sát nên đã tập trung chỉ đạo, triển khai, phổ biến sâu rộng Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; nghiên cứu nội dung giám sát có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức các nội dung giám sát ngày càng có chất lượng, hoạt động giám sát ngày càng được nâng cao.

- Đa số đại biểu HĐND đã phát huy vai trò, trách nhiệm, năng lực, tổ chức thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND

- Sự phối hợp của Ủy ban MTTQ, Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan liên quan trong thực hiện hoạt động giám sát cơ bản đảm bảo.

2.2. Nguyên nhân hạn chế

- Trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm của một số ít đại biểu HĐND còn hạn chế ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân. Bên cạnh đó, thành viên Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND hầu hết hoạt động kiêm nhiệm dẫn đến khó khăn,

hạn chế trong việc nghiên cứu nội dung và tham gia các hoạt động giám sát.

- Còn có cơ quan có lúc, có việc chưa phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.

- Việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát và báo cáo có lúc chưa được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện.

IV. VỀ ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Thực trạng đảm bảo hoạt động giám sát qua 7 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân

1.1. Công tác đảm bảo thực hiện hoạt động giám sát

a) Những kết quả đạt được

Việc đảm bảo thực hiện hoạt động giám sát đã được Hội đồng nhân dân và các cơ quan liên quan thực hiện, từ bố trí thời gian cho đại biểu thực hiện hoạt động giám sát, đến các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giám sát, từ đó phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân.

b) Những tồn tại, hạn chế

Việc dành thời gian nghiên cứu, tham gia hoạt động giám sát của một số đại biểu HĐND trong các Đoàn giám sát còn một số hạn chế nhất định; một số cơ quan, bộ phận có lúc chưa phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động giám sát của HĐND.

1.2. Việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát

a) Những kết quả đạt được

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã cơ bản thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND. Kịp thời báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát, khắc phục các hạn chế, tồn tại.

b) Những hạn chế, tồn tại

Việc thực hiện một số kiến nghị, kết luận sau giám sát còn chậm, có nội dung còn kéo dài do vướng mắc về cơ chế, chính sách, nguồn lực,… chưa được giải quyết; việc báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị chưa đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

1.3. Đảm bảo kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát

a) Những kết quả đạt được

Kinh phí và các điều kiện phục vụ hoạt động giám sát đã được HĐND và các cơ quan liên quan đảm bảo theo quy định.

b) Những hạn chế, tồn tại

Việc sắp xếp, bố trí thời gian phục vụ hoạt động giám sát của một số cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc chưa hợp lý gây khó khăn cho hoạt động giám sát.

2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân của kết quả

- HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND các cấp và các cơ quan liên quan đã nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động giám sát của HĐND nên đã quan tâm, đảm bảo các điều kiện phục vụ tốt hoạt động giám sát.

- Sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn thường xuyên của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp trên.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Do điều kiện của các địa phương còn nhiều khó khăn nên việc đảm bảo các hoạt động có lúc, có việc còn hạn chế

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Sau khi Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân ban hành, đã quy định và hướng dẫn khá chi tiết, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân. Tuy nhiên, qua thực tiễn hoạt động có một số quy định cần thiết phải được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền để Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo thực chất và hiệu quả hơn, cụ thể như sau:

1. Tại điểm a, khoản 1, Điều 5 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định: Hội đồng nhân dân "giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương", tức là có quyền giám sát đối với hoạt động của mọi cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân. Trong khi Hội đồng nhân dân tồn tại ở cả ba cấp (tỉnh, huyện, xã) đều có thẩm quyền giám việc thi hành pháp luật tại địa phương, nhưng hiện nay chưa có sự phân định rõ ràng thẩm quyền giám sát giữa Hội đồng nhân dân các cấp. Do đó, cần phải quy định, phân định rõ thẩm quyền giám sát giữa Hội đồng nhân dân các cấp cho phù hợp.

2. Tại điểm a, b, c khoản 1, Điều 5 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định: Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của "Ủy ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp". Tuy nhiên, tại điểm đ, khoản 1, Điều 5 quy định: "Đại biểu Hội đồng nhân dân chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thành viên khác của Ủy ban nhân dân, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp". Theo Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự quy định: "Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự được tổ chức và quản lý tập trung, thống nhất". Do vậy, đồng chí Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, huyện không phải là "Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân" nên không thuộc đối tượng chất vấn của đại biểu Hội

đồng nhân dân.

Như vậy trên thực tế, trong giám sát hoạt động của "cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp" trên địa bàn, đại biểu Hội đồng nhân dân không thể thực hiện chất vấn đối với Thủ trưởng cơ quan Thi hành án dân sự vì không thuộc đối tượng chất vấn theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 5. Vì vậy cần xem xét khi sửa đổi, bổ sung Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân cần bổ sung thêm đối tượng chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tại điểm đ, khoản 1, Điều 5 đối với "Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp" nhằm đảm bảo giám sát toàn diện đối với hoạt động cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn.

3. Tại khoản 1, Điều 72 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định: "Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu thành viên của Ủy ban nhân dân, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp giải trình và cá nhân có liên quan tham gia giải trình". Như vậy, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định Thường trực Hội đồng nhân dân có thẩm quyền giám sát hoạt động Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp nhưng chỉ được quyền yêu cầu giải trình đối với Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân mà không quy định đối với Thủ trưởng "Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp" là chưa phù hợp và không thống nhất.

Đồng thời, qua thực tiễn cho thấy, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi thuộc thẩm quyền của thủ trưởng một số cơ quan như: Bảo hiểm xã hội, Thuế, Kho bạc Nhà nước… cần thiết phải thực hiện giải trình về "vấn đề mà Thường trực Hội đồng nhân dân quan tâm", nhưng theo quy định hiện nay thì thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ thuộc đối tượng "tham gia giải trình" chứ không phải đối tượng "giải trình" chính là chưa thật sự phù hợp.

Từ thực tế trên, cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 72 theo hướng: "Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu thành viên của Ủy ban nhân dân, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Thủ trưởng cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp và cá nhân có liên quan giải trình và tham gia giải trình vấn đề mà Thường trực Hội đồng nhân dân quan tâm".

4. Tại khoản 1, Điều 26 Nghị quyết 594 có quy định: Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, giám sát kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, trong đó: "Chậm nhất là ngày 30 tháng 3 và ngày 30 tháng 8 hằng năm, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, bộ phận giúp việc của Hội đồng nhân dân cấp xã tổng hợp hợp kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng

nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân". Như vậy, Nghị quyết không quy định mốc báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát tính từ thời điểm nào (Ví dụ tính theo mốc thời gian (hằng quý, 6 tháng, năm) hay theo số thứ tự của kỳ họp Hội đồng nhân dân). Dẫn đến việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả trình Thường trực Hội đồng nhân dân của Văn phòng cấp tỉnh, huyện hoặc bộ phận giúp việc của Hội đồng nhân dân xã còn gặp khó khăn.

Trong thực tế, một số kiến nghị sau giám sát của Hội đồng nhân dân đôi lúc chưa được các cơ quan, tổ chức hữu quan kịp thời chấn chỉnh. Trong khi đó, hệ thống pháp luật hiện hành lại chưa có hướng dẫn cụ thể để quy trách nhiệm và xử lý đối với những cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm trễ hoặc cố ý trì hoãn việc tiếp thu, giải quyết theo đúng những kiến nghị của Hội đồng nhân dân sau giám sát. Do đó, cần xem xét, bổ sung theo hướng xác định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện kiến nghị của Hội đồng sau giám sát nhằm khắc phục " tư tưởng xem hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân chỉ mang tính hình thức".

Trên đây là báo cáo thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thị xã Đức Phổ. Thường trực HĐND thị xã Đức Phổ kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- BTV Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- UBMTTQVN thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Thường trực HĐND các xã, phường;
- Văn phòng HĐND và UBND thị xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Kiều